

Bản án số: 66/2022/HS-ST

Ngày 01 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quynh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thủy và ông Phạm Hồng Thái.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HS ngày 13/5/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Tống Ngọc C; tên gọi khác: không; sinh ngày: 12/5/1984, tại huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký thường trú: thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ở hiện tại: thôn Đ, xã D, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 2/12; dân tộc: Sán diu; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tống Minh T (đã chết) và bà: Trần Thị S; vợ: Diệp Thị G và 02 con: lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 29/01/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 04 tháng 23 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 14/12/2009 chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt quả tang 10/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

**** Người chứng kiến:*** các ông Hoàng Văn S, Nguyễn Quang T, đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, tại khu vực thôn T, xã D, thành phố C, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Tống Ngọc C có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng loại Methamphetamine và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Tại bản kết luận giám định số 245/KLGD ngày 16/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng trong 01

túi nilon thu giữ của Tống Ngọc C là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,298 gam.

Bản cáo trạng số 75/CT-VKSCP ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Tống Ngọc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo Tống Ngọc C khai nhận về hành vi phạm tội cụ thể: bị cáo sử dụng ma túy đá từ đầu năm 2021, vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 10/01/2022 bị cáo đang ở nhà thì có anh L (bạn mới quen ngoài xã hội, không biết lý lịch, địa chỉ cụ thể) gọi điện thoại rủ bị cáo đi đến khu vực gầm cầu T thuộc thôn T, xã D để sử dụng ma túy đá nhưng sau đó L bạn không đến được nên bảo một người bạn đến gặp, bị cáo đồng ý nên khoảng 5 phút sau có một thanh niên gọi điện đến giới thiệu là bạn của L hẹn bị cáo đi đến điểm đã hẹn với L. Bị cáo đi bộ ra thì gặp người thanh niên (khoảng 27 tuổi) đã đứng chờ sẵn, tại đây anh ta đưa cho bị cáo 01 túi nilon chứa ma túy đá bảo cầm về sử dụng. Bị cáo cầm túi ma túy cất vào túi áo khoác đang mặc sau đó người thanh niên bỏ đi còn bị cáo đi bộ về nhà để sử dụng ma túy, đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ vật chứng là 01 túi ma túy đá và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bị cáo sử dụng để liên lạc với L và người thanh niên là bạn của L để nhận ma túy mang về sử dụng, ngoài ra bị cáo không bị thu giữ đồ vật nào khác. Bị cáo có nhân thân xấu đúng như phần lý lịch đã nêu, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các ông Nguyễn Quang T, Hoàng Văn S đều là người chứng kiến trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/01/2022 các ông chứng kiến công an kiểm tra bắt giữ Tống Ngọc C, thu giữ tại túi áo khoác bên phải phía trước của C đang mặc 01 (một) túi nilon trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen, C khai nhận đó là ma túy loại Methamphetamine tàng trữ để sử dụng, chiếc điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc với L và người bạn của L để nhận ma túy mang về sử dụng. Công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong số ma túy Methamphetamine và vật chứng thu giữ của C theo đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Tống Ngọc C từ 14 (mười bốn) tháng đến 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám

định và tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tống Ngọc C không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Tống Ngọc C khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 45 phút ngày 10/01/2022; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; cũng như Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vào ngày 10/01/2022 tại khu vực thôn T, xã D, thành phố C bị cáo Tống Ngọc C đã có hành vi tàng trữ 0,298 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, do vậy cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà còn làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 04 tháng 23 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà vẫn đi vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt. Hội đồng xét xử có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội đã gây ra nên áp

dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo sử dụng ma túy, không có việc làm ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số: 245/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bị Công an thu giữ bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông tên L theo bị cáo khai là người rủ bị cáo sử dụng ma túy và người đàn ông đưa ma túy cho bị cáo, do không biết lý lịch địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Tổng Ngọc C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Tổng Ngọc C 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, máy vỡ màn hình, bàn phím bấm, model: TA-1034, số IMEI 1: 356957094320125, số IMEI 2: 356957099320120 kèm 01 sim (không xác định số sim), trên sim có 4 dãy số: 8984, 04800, 00317, 22197, kèm 01 pin; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số: 245/KLGD còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 130/BB-THA ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Tổng Ngọc C phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- CQCSĐT CATP Cẩm Phả, CQ THA HS;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quynh

